

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2020/HS - ST
Ngày 11/5/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Kim Phượng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngân

Ông Nguyễn Thành Thái

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Bích Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:*
Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 11/5/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/ 2020/ TLST- HS ngày 30/ 3/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn P**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/6/1994. Tại huyện B, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn T, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Chỗ ở: Số nhà 014, đường S, tổ 01, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Phạm Văn Đ và con bà Duy Thị T;

Bị cáo có vợ: Trần Thị H - Sinh năm 1995;

Bị cáo có 01 con sinh năm 2015;

Tiền sự; Tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/2/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Văn M

Địa chỉ: Tổ 38, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 10 phút ngày 12/2/2020 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực đường L, tổ 38, phường D, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, phát hiện Phạm Văn P (sinh ngày 01/6/1994; Nơi cư trú: thôn T, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai; Chỗ ở: Số nhà 014, đường S, tổ 01, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) đang đứng ở ven đường trong ngõ 074 đường L có biểu hiện phạm tội về ma túy. Trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Văn M (sinh năm 1955, Nơi cư trú: Tổ 38, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai). Phạm Văn P khai nhận đang cất giấu ma túy trên người và tự lấy từ trong túi áo khoác bên trái đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng có viền màu đỏ, bên trong có 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh, bên trong túi nilon này chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, vón cục; 01 túi nilon màu trắng có viền màu cam bên trong chứa 05 viên nén hình trái tim màu xám, trên một mặt của mỗi viên nén được dập nổi chữ “TESLA”, mặt còn lại của mỗi viên nén được dập chìm dấu “ - ” và 01 túi nilon màu trắng có viền màu xanh bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, vón cục. Phạm Văn P khai nhận các viên nén là ma túy kẹo, các túi nilon chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng, vón cục là ma túy ke là của bản thân mua về để bán kiếm lời. Tổ công tác đã dẫn giải Phạm Văn P về trụ sở Công an thành phố Lào Cai tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo qui định. Ngoài ra còn thu giữ của Phạm Văn P 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng có số IMEI 359405086648902 (đã qua sử dụng).

Ngày 12/2/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở và khu vực liên quan tại số nhà 014, đường S, tổ 01, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Ngày 17/2/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra quyết định trưng cầu giám định số: 35 đối với số vật chứng đã thu giữ của Phạm Văn P ngày 12/2/2020. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định lập hồi 17 giờ 25 phút ngày 17/2/2020, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định, xác định:

+ Mẫu M1: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng có khối lượng 0,69 gam. Cơ quan giám định trích 0,18 gam để giám định. Còn lại 0,51 gam hoàn trả cơ quan trung cầu.

+ Mẫu M2: Các viên nén hình trái tim màu xám, trên một mặt của mỗi viên nén được dập nổi chữ “TESLA”, mặt còn lại của mỗi viên nén được dập chìm dấu “-” có khối lượng 2,49 gam. Cơ quan giám định trích 1 gam để giám định. Còn lại 1,49 gam hoàn trả cơ quan trung cầu.

+ Mẫu M3: Các hạt tinh thể rắn, màu trắng có khối lượng 0,72gam. Cơ quan giám định trích 0,18 gam để giám định. Còn lại 0,54 gam hoàn trả cơ quan trung cầu;

Tại kết luận giám định số: 50/GĐMT, ngày 20/2/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

+ Mẫu M1: các hạt tinh thể rắn, màu trắng có khối lượng 0,69 (không phải sáu mươi chín) gam là loại chất ma túy Ketamine.

+ Mẫu M2 : Các viên nén hình trái tim màu xám, trên một mặt của mỗi viên nén được dập nổi chữ “TESLA”, mặt còn lại của mỗi viên nén được dập chìm dấu “-” có khối lượng 2,49 (hai phẩy bốn mươi chín) gam là loại chất ma túy MDMA.

+ Mẫu M3: các hạt tinh thể rắn, màu trắng có khối lượng 0,72 (không phải bảy mươi hai) gam là loại chất ma túy Ketamine.

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra Phạm Văn P khai nhận:

Khoảng 22 giờ ngày 11/2/2020 Phạm Văn P đi xe taxi từ nơi ở tại tổ 01, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đến Bến xe trung tâm thành phố Lào Cai thuộc tổ 19, phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, mục đích để mua ma túy về bán kiếm lời. Phạm Văn P đi bộ một mình đến vị trí người nam giới đội mũ lưỡi trai màu đỏ, đeo khẩu trang màu đen, mặc áo khoác gió màu đen (không biết tên, tuổi, địa chỉ) hỏi “Anh có bán ma túy kẹo, ke không”. Người nam giới trả lời “Lấy bao nhiêu”, Phạm Văn P hỏi “Giá thế nào”. Người nam giới trả lời “Kẹo bốn trăm, ke hai triệu rưỡi”. Phạm Văn P nói “Bán cho em 05 viên kẹo, 02 chỉ ke” đồng thời đưa cho người nam giới số tiền 7.000.000đồng (Bảy triệu đồng). Người nam giới nhận tiền rồi đưa cho Phạm Văn P 02 túi nilon màu trắng bên trong mỗi túi đều chứa các hạt tinh thể rắn, màu trắng và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các viên nén hình trái tim màu xám, trên một mặt của mỗi viên nén được dập nổi chữ “TESLA”, mặt còn lại của mỗi viên nén được dập chìm dấu “-”. Sau khi mua được ma túy Phạm Văn P đi xe taxi về số nhà 014, đường S, tổ 1, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Khoảng 6 giờ 10 phút ngày 12/2/2020, Phạm Văn P đang đứng ở ven đường ngõ 074 đường L, tổ 38, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai để tìm người mua ma túy, thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội

phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai kiểm tra, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Cáo trạng số: 26/CT-VKS- TPLC ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Phạm Văn P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đề nghị hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn P từ 03(Ba) năm 06(Sáu) tháng đến 04(Bốn) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 1,05 (Một phẩy không lăm) gam chất ma túy Ketamine và 1,49 (Một phẩy bốn mươi chín) gam chất ma túy MDMA còn lại đ-ợc đựng trong bì th- tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Phạm Văn P ngày 12/2/2020 tại khu vực đường L, tổ 38, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng có số IMEI 359405086648902 (đã qua sử dụng) của bị cáo Phạm Văn P để đảm bảo thi hành án.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn P nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn P khai nhận: Do muốn có tiền để sử dụng cho bản thân vào ngày 11/2/2020 bị cáo có hành vi mua 1,41 (một phẩy bốn mươi một) gam chất ma túy Ketamine và 2,49 (hai phẩy bốn mươi chín) gam

chất ma túy MDMA. Mục đích để bán kiếm lời. Đến ngày 12/2/2020 khi bị cáo đang đứng ở ven đường ngõ 074, đường L, tổ 38, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai để tìm người mua ma túy thì bị bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai ng-ời làm chứng, phù hợp với bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận hành vi mua bán 1,41 (một phẩy bốn mươi một) gam chất ma túy Ketamine và 2,49 (hai phẩy bốn mươi chín) gam chất ma túy MDMA của bị cáo đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251- Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng ng-ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà n-ớc ta, gây mất trật tự trị an tại địa ph-ơng. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật t-ơng xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo bị cáo.

[3] Về các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Vì vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã xác định bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là “Phạt tiền” đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Số lượng 1,41 (một phẩy bốn mươi một) gam chất ma túy Ketamine và 2,49 (hai phẩy bốn mươi chín) gam chất ma túy MDMA thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã trích 0,36 (không phẩy ba mươi sáu) gam chất ma túy Ketamine và 01(một) gam chất ma túy MDMA đã sử dụng hết trong quá trình giám định. Số lượng chất ma túy Ketamine còn lại là 1,05 (một phẩy không lăm) gam và chất ma túy MDMA còn lại là 1,49 (một phẩy bốn mươi chín) gam. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng có số IMEI 359405086648902 (đã qua sử dụng) của bị cáo Phạm Văn P. Xét thấy không phải là vật chứng của vụ án nhưng bị cáo Phạm Văn P còn phải thi hành khoản tiền án phí. Vì vậy, cần phải tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo ngày 11/2/2020. Quá trình điều tra xác định bị cáo không biết tên, tuổi, căn cước lai lịch của người nam giới. Ngoài lời khai của bị cáo ra không có tài liệu nào khác để chứng M, làm rõ. Do vậy, không điều tra, làm rõ được nên không đề cập xử lý.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn P** phạm tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 03(Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 12/2/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 1,05 (một phẩy không lăm) gam chất ma túy Ketamine và 1,49 (một phẩy bốn mươi chín) gam chất ma túy MDMA còn lại đ-ợc đựng trong bì th- tái niêm phong có chữ ký của hai bên giao nhận và dấu của phòng KTHS - Công an tỉnh Lào Cai. Bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Phạm Văn P ngày 12/2/2020 tại khu vực đường L, tổ 38, phường C, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng có số IMEI 359405086648902 (đã qua sử dụng) của bị cáo Phạm Văn P để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn P phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

☐n xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND TP;
- Công an TP;
- Trại giam;
- Sở tư pháp;
- T.H.A HS(2);
- Bị cáo;
- Lưu HS- AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Kim Phụng

